| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 14**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28/2025/QĐST - DS | *Đồng Nai, ngày 03 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Tổng giám đốc

Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước - Phòng giao dịch Lộc Thái

Đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Hồng Lương – chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Khu phố Ninh Thịnh, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai

Ủy quyền lại: Ông Ngô Thanh Sơn – Phó giám đốc PGD Lộc Thái

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp 7, xã Lộc Hưng, tỉnh Đồng Nai

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Bà Vũ Thị Thanh, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp 7, xã Lộc Hưng, tỉnh Đồng Nai

1/ Ông Nguyễn Minh Cường, sinh năm 1997

2/ Ông Nguyễn Minh Quang, sinh năm 2002

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã Lộc Hưng, tỉnh Đồng Nai

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Ông Nguyễn Văn H đồng ý trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước - phòng giao dịch Lộc Thái số tiền gốc và lãi tạm tính từ ngày 30/11/2023 tạm tính đến ngày 22/8/2025 là **691,925,519** (*Sáu trăm chín mươi mốt triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm mười chín đồng* ). Trong đó:

Nợ gốc là 580.000.000đ. Nợ lãi: 111,925,519đ

Thời hạn trả nợ: Trả vào ngày 30/12/2025

Trong thời gian chưa thanh toán nợ phải trả lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

- Công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 914/N2023 ngày 30/11/2023. Trong trường hợp ông H không trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì ông H đồng ý xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số CP 320192 do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 23/9/2019, số vào sổ cấp GCN CH 01679 đứng tên hộ ông nguyễn Văn H; Thửa đất số 569; tờ bản đồ số TĐ 122-2019; địa chỉ thửa đất ấp 7 xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

để thu hồi nợ theo quy định và chịu tiền lãi cho đến khi thanh toán hết nợ.

* *Người có quyền lợi liên quan:* Bà Vũ Thị Thanh, ông Nguyễn Minh Quang, ông Nguyễn Minh Cường không có yêu cầu độc lập.

2/ *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông H phải chịu số tiền 15.838.000. (*mười lăm triệu tám trăm ba mươi tám ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước - phòng giao dịch Lộc Thái không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 14 – Đồng Nai hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 14.302.000 (*mười bốn triệu, ba trăm lẽ hai ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006735 ngày 15/11/2024.

* *Về chi phí tố tụng:* Ông H phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 14;
- VKSND Khu vực 14;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Lệ Thy**